TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24-7-2024
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Ông Mai Trần Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh: Bà Khổng Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2024 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68B/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2000; trú tại: Tổ A, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

* Bị đơn: Anh Hà Trần Tiên B, sinh năm 1999; trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Chị T1, anh B có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 3 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Chị T và anh Hà Trần Tiên B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến năm 2023 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bình thường, thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, do chồng chị anh B có người phụ nữ khác bên ngoài về nhà thường

xuyên gây gổ với chị còn đánh đập chị nhiều lần, thường xuyên bạo lực gia đình, không có tiếng nói chung và không nói chuyện với nhau, đã hòa giải để khắc phục nhưng không được, chị T đã về nhà mẹ ruột sống. Nay tình cảm không còn chị T xin ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Hà Gia H, sinh ngày 02-7-2023, hiện con chung đang sống với ông bà nội. Chị T đồng ý giao con chung cho ông bà N nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bị đơn anh Hà Trần Tiên B trình bày.

Anh thống nhất với lời trình bày của chị T về thời gian chung sống, kết hôn, con chung. Mâu thuẩn vợ chồng là do anh Bửu ham c, có quan hệ với người phụ nữ khác nên vợ chồng mâu thuẩn, sống không hạnh phúc. Anh có đánh vợ do ghen tuông với vợ cũng có người khác. Nay tình cảm không còn, anh đồng ý ly hôn. Con chung anh xin nuôi con chung không cần chị T cấp dưỡng nuôi con, từ nhỏ đến lớn con chung sống với anh và ông bà nội, cháu đã quen cuộc sống. Tài sản và nợ chung không yêu cầu Toá án giải quyết.

Tại phiên toà:

Tại tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T đối với anh Hà Trần Tiên B.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Hà Gia H, sinh ngày 02-7-2023. Hiện cháu H đang sống với ba và ông bà nội từ nhỏ đến nay. Chị T đồng ý giao con chung cho ba và ông bà nội nuôi nhưng hiện nay anh B là ba ruột của bé đang bị tạm giam tại trại tạm Công an thành phố T không trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc được nên cần giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp. Chị T không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung, nợ chung, chị T, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, anh B có đơn xin vắng mặt.. Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị T và anh B là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Hà Trần Tiên B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến năm 2023 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bình thường, thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẩn, do chồng chị anh B có người phụ nữ khác bên ngoài về nhà gây gổ đánh đập chị nhiều lần, thường xuyên bạo lực gia đình, không có tiếng nói chung và không nói chuyện với nhau, đã hòa giải để khắc phục nhưng không được, chị T đã về nhà mẹ ruột sống. Nay tình cảm không còn chị T xin ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T, Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng chung sống cần có sự gần nhau, chia sẻ, đồng cảm, cùng quan tâm chăm sóc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau và cùng có trách nhiệm với gia đình, con cái. Trong mối quan hệ vợ chồng của chị T, anh B không còn sự chia sẻ và đồng cảm, không hiểu nhau, không còn tình cảm, không hạnh phúc, thời gian sống ly thân của anh chị đã lâu không thể hàn gắn mối quan hệ vợ chồng được. Hiện chị T, anh B không còn tình cảm với nhau, không thương yêu nhau, anh B cũng đồng ý ly hôn với chị T nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn của anh chị.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Hà Gia H, sinh ngày 02-7-2023. Hiện cháu H đang sống với ba và ông bà nội từ nhỏ, chị T đồng ý giao con chung cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giao dục, anh B cũng đồng ý nuôi con chung nhưng hiện tại anh B đang bị tạm giam tại nhà tạm giam Công an T nên không thể trực tiếp nươi cháu H được nên cần giao cháu H cho chị T trực tiếp

nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục là phù hợp. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T đối với anh Hà Trần Tiên B. Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Hà Trần Tiên B.

2. Về con chung: Giao con chung tên Hà Gia H, sinh ngày 02-7-2023 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Anh B được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở.

3. Về tài sản chung; nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009047 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, chị T đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cái Thị Minh Tâm